

# QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO TRẺ MẪU GIÁO Ở TRƯỜNG MẦM NON HOA SỮA, QUẬN LONG BIÊN - HÀ NỘI

NGUYỄN BÍCH NGỌC\*

Ngày nhận bài: 25/10/2017; ngày sửa chữa: 27/10/2017; ngày duyệt đăng: 29/10/2017.

**Abstract:** This article analyses the status of the implementation of physical education for children at preschools and situation of management of physical education and also points out levels of factors affecting these activities at preschool. Therefrom, the article proposes management measures of preschool principals for physical education activities with aim to improve quality of these activities at preschools.

**Keywords:** Nursery school; preschool, physical education.

## 1. Đặt vấn đề

Nghiên cứu thực trạng quản lý (QL) giáo dục thể chất (GDTC) cho trẻ mẫu giáo (TMG) trong các trường mầm non (MN) xuất phát từ các cơ sở: - Vai trò của GDTC trong trường MN đối với sự phát triển của trẻ em, giúp cho thể lực, hệ thần kinh của trẻ em phát triển hài hòa, chuẩn bị về chất, năng lực làm việc bền bỉ, dẻo dai, có khả năng chống lại sự mệt mỏi thần kinh cơ bắp, độ khéo léo bàn tay, tính nhanh nhạy của các giác quan, từ đó phát triển tốt các yếu tố tâm lý trong nhân cách của trẻ em; - Thực tiễn công tác giáo dục và QL GDTC trong các trường MN còn bộc lộ bất cập tồn tại, làm hạn chế công tác chăm sóc và giáo dục cho trẻ MN; - Xây dựng các cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp QL hoạt động GDTC cho trẻ em trong các trường MN nhằm đạt được mục tiêu giáo dục của nhà trường MN.

Xuất phát từ những vấn đề nêu trên, năm học 2016-2017, chúng tôi khảo sát 65 cán bộ QL Trường MN Hoa Sữa, quận Long Biên, TP. Hà Nội về thực trạng vấn đề GDTC và QL GDTC cho TMG trong các trường MN.

Khung lý luận để khảo sát thực tiễn: QL GDTC cho TMG trong trường MN là tác động có mục đích, có kế hoạch của hiệu trưởng đến giáo viên (GV) MN, hoạt động GDTC nhằm đạt được mục tiêu GDTC cho trẻ em trong nhà trường MN.

Nội dung QL GDTC được tiếp cận theo tiếp cận phức hợp, bao gồm: lập kế hoạch GDTC; tổ chức bộ máy nhân sự GDTC; chỉ đạo hoạt động GDTC; kiểm tra đánh giá hoạt động GDTC cho trẻ em trong trường MN; QL các điều kiện, phương tiện hoạt động GDTC trong trường MN.

Các yếu tố ảnh hưởng đến QL GDTC cho trẻ em trong trường MN bao gồm các yếu tố thuộc về các cấp QL; các yếu tố thuộc về GV và trẻ MN; các yếu tố thuộc về gia đình và xã hội.

Cách cho điểm và chuẩn đánh giá: Thực hiện tốt (4 điểm), khá (3 điểm), trung bình (2 điểm), chưa tốt (1 điểm). Việc đánh giá hoạt động GDTC và QL GDTC theo các mức độ: mức tốt  $\bar{X} = 3,25 - 4$ ; mức khá  $\bar{X} = 2,5 - 3,24$ ; mức trung bình  $\bar{X} = 1,75 - 2,49$ ; mức yếu  $< 1,75$ .

Đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến QL GDTC cho trẻ em trong các trường MN theo cách sau: ảnh hưởng nhiều (3 điểm), ít ảnh hưởng (2 điểm), không ảnh hưởng (1 điểm). Mức độ đánh giá: ảnh hưởng nhiều  $\bar{X} = 2,34 - 3$ ; ít ảnh hưởng  $\bar{X} = 1,68 - 2,33$ ; không ảnh hưởng  $< 1,68$ .

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Thực trạng thực hiện các hình thức GDTC cho TMG ở trường MN (xem bảng 1)

Bảng 1. Đánh giá về thực hiện hình thức GDTC cho TMG trong trường MN

TT	Nội dung	Tốt		Khá		Trung bình		Chưa tốt		Số	$\bar{X}$	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%			
1	Tiết học thể dục	27	41,5	29	44,6	5	7,7	4	6,2	65	3,21	2
2	Thể dục sáng	30	46,2	25	38,5	8	12,3	2	3,0	65	3,27	1
3	Thể dục chống mệt mỏi	10	15,4	18	27,7	25	38,5	12	18,4	65	2,40	8
4	Trò chơi vận động	25	38,5	26	40,0	11	16,9	3	4,6	65	3,12	3
5	Đạo chơi	23	35,4	27	41,6	10	15,4	5	7,6	65	3,04	4
6	Hội thể dục thể thao	14	21,5	20	30,8	23	35,4	8	12,3	65	2,61	7
7	Tổ chức GDTC trong thời gian tự hoạt động của trẻ	21	32,3	22	33,8	16	24,6	6	9,3	65	2,89	5
8	Các hoạt động nhằm giáo dục phát triển cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp vận động tay, mắt và kĩ năng sử dụng các đồ dùng, dụng cụ	16	24,6	24	36,9	18	27,7	7	10,8	65	2,75	6
Trung bình		20,75	31,9	23,9	37,3	14,5	22,3	5,9	9,1		2,91	

Bảng 1 cho thấy, các hình thức tổ chức hoạt động GDTC được cán bộ QL và GV đánh giá đồng đều ở mức độ khá tốt với  $\bar{X} = 2,91$  (min = 1; max = 4). Các

\* Trường Mầm non Hoa Sữa, quận Long Biên, TP. Hà Nội

hình thức GDTC được tổ chức có sự khác biệt. Hình thức “*Thể dục sáng*” với  $\bar{X} = 3,27$  xếp bậc 1/8, “*Tiết học thể dục*” với  $\bar{X} = 3,21$  xếp bậc 2/8, “*Trò chơi vận động*” với  $\bar{X} = 3,12$  xếp bậc 3/7 là được thực hiện thường xuyên hơn. Các hình thức ít được GV quan tâm và không được tổ chức thường xuyên “*Các hoạt động nhằm giáo dục phát triển cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp vận động tay, mắt và kĩ năng sử dụng các đồ dùng, dụng cụ*” với  $\bar{X} = 2,75$  xếp bậc 6/8, “*Hội thể dục thể thao*”  $\bar{X} = 2,61$ , xếp bậc 7/8 và “*Thể dục chống mệt mỏi*” với  $\bar{X} = 2,40$  xếp bậc 8/8. Qua kết quả khảo sát, GV thường lựa chọn các hình thức cơ bản: thể dục sáng, tiết học thể dục, trò chơi vận động để tổ chức các nội dung GDTC. Các hình thức này thực hiện dễ dàng, có sẵn các điều kiện về phòng lớp, sân trường, đồ dùng đồ chơi, dụng cụ, tận dụng được các đồ chơi ngoài trời, trong phòng tập...trong khi đó hầu như GV ít quan tâm đến việc rèn luyện thể chất cho riêng cá nhân trẻ thông qua thể dục chống mệt mỏi, thông qua bài tập rèn luyện kĩ năng vận động tinh cho trẻ.

## 2.2. Thực trạng QL GDTC cho TMG trong trường MN (xem bảng 2)

Bảng 2. Đánh giá mức độ thực hiện các nội dung QL GDTC cho TMG trong trường MN

TT	Nội dung	Rất tốt		Tốt		Bình thường		Chưa tốt		$\bar{X}$	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Lập kế hoạch GDTC cho trẻ em	20,9	30,1	18,9	33,8	17,7	27,3	1,6	11,6	2,95	1
2	Tổ chức bộ máy nhân sự cho hoạt động GDTC cho trẻ em	22,7	34,7	17,5	16,9	16,3	25,1	8,5	13,0	2,87	2
3	Chỉ đạo hoạt động GDTC cho trẻ em	20,7	27,5	17	25,9	15	19,5	12,4	19,1	2,70	3
4	Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch GDTC cho trẻ em trong trường MN	8,4	12,9	24,6	27,9	23	35,4	9	13,8	2,49	5
5	QL các điều kiện, phương tiện GDTC ở trường MN	7,2	10,8	24	37,0	25,3	39,0	9,2	13,3	2,50	4
	Trung bình	16,0	23,2	20,4	28,3	19,5	29,3	8,14	14,2	2,70	

Mức độ thực hiện các nội dung QL GDTC của hiệu trưởng trường MN được đánh giá ở mức độ khá tốt, với  $\bar{X} = 2,70$  (min = 1, max = 4). Mức độ thực hiện các nội dung QL GDTC được đánh giá không đồng đều nhau và xếp theo thứ bậc: 1) Lập kế hoạch GDTC cho trẻ em; 2) Tổ chức bộ máy nhân sự cho hoạt động GDTC cho trẻ em; 3) Chỉ đạo hoạt động GDTC cho trẻ em; 4) QL các điều kiện, phương tiện GDTC ở trường MN; 5) Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch GDTC cho trẻ em trong trường MN.

Trong các nội dung QL GDTC trên, nội dung “Lập kế hoạch GDTC” được đánh giá thực hiện tốt nhất, nhưng vẫn ở mức độ *khá tốt*, vì vẫn còn có những bất cập.

## 2.3. Thực trạng mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến QL GDTC cho TMG trong trường MN (xem bảng 3)

Bảng 3. Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến QL GDTC cho TMG trong trường MN

TT	Yếu tố ảnh hưởng	Ảnh hưởng nhiều		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng		$\bar{X}$	Thứ bậc
		SL	%	SL	%	SL	%		
1	Yếu tố thuộc về nhà QL	57,3	88,2	7,6	11,8	0	0	2,87	4
2	Yếu tố thuộc về GV MN	59,4	91,3	4,1	6,4	1,5	2,3	2,88	3
3	Yếu tố thuộc về gia đình	61,7	94,9	3,3	5,1	0	0	2,94	1
4	Yếu tố thuộc về môi trường và điều kiện cơ sở vật chất	60,3	75,9	3,7	5,7	1,0	1,5	2,90	2
	Trung bình	59,7	87,6	4,7	7,3	0,6	1,0	2,90	

Mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến QL GDTC cho TMG trong trường MN được cán bộ QL và GV tham gia khảo sát đánh giá mức độ *ảnh hưởng rất nhiều*, thể hiện  $\bar{X} = 2,90$  (min = 1, max = 4).

Các yếu tố ảnh hưởng đến QL GDTC cho TMG trong trường MN rất đa dạng và có sự khác biệt về mức độ ảnh hưởng giữa các yếu tố, thứ bậc ảnh hưởng: 1) Yếu tố thuộc về gia đình; 2) Yếu tố thuộc về môi trường và điều kiện cơ sở vật chất; 3) Yếu tố thuộc về GV MN; 4) Yếu tố thuộc về nhà QL.

Kết quả khảo sát thực trạng về hoạt động GDTC cho TMG, QL hoạt động GDTC cùng các yếu tố ảnh hưởng là cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp QL của hiệu trưởng đối với hoạt động GDTC cho TMG trong các trường MN.

### 2.4. Để nâng cao chất lượng hoạt động GDTC cho TMG trong Trường MN Hoa Sữa nói riêng và các trường MN thuộc TP. Hà Nội, cần thực hiện các biện pháp QL GDTC sau:

- *Tổ chức nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho đội ngũ cán bộ, GV về tổ chức hoạt động GDTC cho TMG.* Nâng cao nhận thức cán bộ QL, GV, nhân viên để giúp họ nhận thấy được tầm quan trọng của hoạt động GDTC đối với sự phát triển toàn diện của trẻ tại trường MN là rất quan trọng, điều này có ý nghĩa rất lớn trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động GDTC cho trẻ. Giúp cán bộ QL nhận thức đúng đắn vai trò, tầm quan trọng của việc tổ chức hoạt động GDTC cho trẻ. Giúp GV MN nhận thức việc tự học, phấn đấu nâng cao năng lực sư phạm, hiểu biết về GDTC và tổ chức hoạt động GDTC cho trẻ.

- *Chỉ đạo xây dựng kế hoạch GDTC trong trường MN phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục MN và thực tiễn nhà trường.* Xây dựng kế hoạch giúp nhà QL có

cái nhìn tổng quát giữa các bộ phận trong nhà trường phối hợp thực hiện các nội dung GDTC. Tận dụng và sử dụng hiệu quả các điều kiện về nguồn nhân lực, tài chính, cơ sở vật chất, điều kiện để thực hiện hoạt động GDTC có hiệu quả. Giúp GV nắm chắc chương trình, cập nhật những nội dung mới trong giai đoạn hiện nay, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- *Tổ chức hoạt động GDTC cho trẻ trong trường MN.* Tổ chức hoạt động GDTC nhằm đánh giá năng lực chuyên môn, năng lực sư phạm của GV. Đánh giá mức độ triển khai và thực hiện kế hoạch đã xây dựng trên điều kiện thực tế của nhà trường và nhóm lớp. Mặt khác, tổ chức hoạt động GDTC nhằm đánh giá kết quả tham gia, sự tiến bộ của trẻ về thể chất, trên cơ sở đó có những điều chỉnh kế hoạch phù hợp để nhằm đạt được hiệu quả cao.

- *Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động GDTC cho GV MN.* Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo, trình độ chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho GV để từ đó đảm bảo chất lượng và hiệu quả việc tổ chức hoạt động GDTC cho trẻ trong nhà trường.

Nâng cao ý thức tự bồi dưỡng, tinh thần tự học hỏi của mỗi GV nhằm nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động GDTC cho trẻ.

- *Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hỗ trợ hoạt động GDTC trong trường MN.* Điều kiện về cơ sở vật chất có tác dụng rất lớn trong việc thực hiện các hoạt động GDTC trong nhà trường, tuy nhiên qua khảo sát cho thấy, việc sử dụng, tận dụng cơ sở vật chất sẵn của GV chưa hiệu quả, chưa có sự quan tâm đầu tư do vậy tác giả đề xuất biện pháp nhằm khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hỗ trợ hoạt động GDTC trong trường MN

- *Tổ chức tốt sự phối hợp với phụ huynh trong việc rèn luyện phát triển thể chất cho trẻ MN.* Tạo được sự thống nhất giữa nhà trường và phụ huynh về việc thực hiện nội dung, phương pháp, cách thức tổ chức, ôn luyện các hoạt động GDTC cho trẻ tại trường và ở nhà nhằm nâng cao chất lượng hoạt động GDTC cho trẻ. Công tác phối hợp với phụ huynh tạo nên sự đồng thuận, thống nhất giữa nhà trường và phụ huynh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường nói chung và hoạt động GDTC nói riêng, là cơ sở để nhà QL xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Tạo điều kiện thuận lợi cho GV mở rộng các nội dung trong quá trình trao đổi với phụ huynh về trẻ. Giúp GV tiếp cận được một số nội dung và hình thức phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong công tác tuyên truyền để thực hiện tốt hơn nhiệm vụ giáo dục

của nhà trường. Phát huy sức mạnh tập thể của phụ huynh trong công tác giáo dục trẻ.

- *Tăng cường kiểm tra, đánh giá hoạt động GDTC ở trường MN.* Thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động giáo dục trẻ của GV sẽ giúp cho nhà QL nắm được tình hình thực tế việc thực hiện nhiệm kế hoạch giáo dục nhà trường nói chung và kế hoạch GDTC nói riêng; đánh giá đúng phẩm chất, năng lực của GV; đánh giá những mức thực hiện so với mục tiêu chương trình giáo dục đã đề ra. Đồng thời là cơ sở để phát hiện những lệch lạc, thiếu sót, hạn chế cần được bổ sung, điều chỉnh, uốn nắn kịp thời. Từ đó, giúp cho quá trình dạy và học không ngừng được hoàn thiện, quá trình QL được nâng cao nhằm đạt được mục tiêu chất lượng giáo dục đã đề ra.

Kiểm tra, đánh giá của nhà QL có tác động đến hành vi của GV, giúp GV nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với công việc, đồng thời là cơ sở căn cứ để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho GV phù hợp

### **3. Kết luận**

Mỗi biện pháp QL GDTC cho TMG trong trường MN có mục đích, nội dung, điều kiện và cách thức thực hiện riêng, và có mối quan hệ qua lại chặt chẽ với nhau, vì vậy khi thực hiện các biện pháp QL cần thực hiện đồng bộ các biện pháp QL GDTC; vận dụng các biện pháp QL GDTC tùy theo điều kiện, hoàn cảnh, cơ sở vật chất của từng trường MN mới nâng cao được chất lượng hoạt động GDTC cho TMG. □

### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Nguyễn Quốc Chí - Nguyễn Thị Mỹ Lộc (2014). *Những cơ sở về khoa học quản lí*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Phạm Thị Châu - Trần Thị Sinh (2010). *Một số vấn đề quản lí giáo dục mầm non*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Đặng Hồng Phương (2013). *Giáo trình Lí luận và phương pháp giáo dục thể chất cho trẻ em lứa tuổi mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Thông tư số 22/2013/TTLT-BGDĐT-BYT. *Quy định đánh giá công tác y tế tại các cơ sở giáo dục mầm non*.
- [5] Nguyễn Đức Chính - Vũ Lan Hương (2015). *Phát triển chương trình giáo dục*. NXB Giáo dục Việt Nam
- [6] Bộ GD-ĐT (2014). *Điều lệ trường mầm non* (ban hành kèm theo Quyết định số 05/VBHN-BGDĐT ngày 13/02/2014 của Bộ GD-ĐT).
- [7] Thủ tướng Chính phủ (2002). *Một số chính sách phát triển giáo dục mầm non* (ban hành kèm theo Quyết định số 161/2002/QĐ-TTg ngày 15/11/2002 của Thủ tướng Chính phủ).